

Bản án số: 60/2022/HSST
Ngày: 23/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hợp

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Luân Văn Lý
2. Bà Bé Thị Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thuý Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trường Long - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2022/QĐXXST-HS ngày 10/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Đức N**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 19 tháng 10 năm 1989 tại huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; Nghề nghiệp: Không; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 06, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Con ông: Vũ Đức Đ - sinh năm 1962; Con bà: Nguyễn Thị N - sinh năm 1962 (Cùng trú tại: Tổ 06, phường H, thành phố Cao Bằng); Anh, chị, em ruột: Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ: Bé Thị Như N (đã ly hôn); Con: có 01 con, sinh năm 2016; Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 11/4/2018: Công an tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính 750.000đ (*bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) về hành vi say rượu, bia gây mất trật tự công cộng.

+ Ngày 19/7/2018: Công an phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính 3.000.000đ (*ba triệu đồng*) về các hành vi say rượu, bia gây mất trật tự công cộng và cố ý làm hư hỏng tài sản.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Hòa Chung, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ ngày 29/3/2022 đến nay; (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Đinh Thị Hà (Có mặt tại phiên tòa).

Địa chỉ: Văn phòng luật sư Đinh Thị Hà - Tổ 09, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị hại:*

1. Đàm Trung K- sinh năm 1980 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 12, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

2. Bế Vĩnh Thái D - sinh năm 1991 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 03, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Vũ Đức Đ - sinh năm 1962; (Có mặt tại phiên tòa).

Địa chỉ: Tổ 06, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- *Người làm chứng:* Hà Thế D - sinh năm: 1983 (Địa chỉ: Tổ 12, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13h50' ngày 23/6/2021 tại tổ 03, phường H, thành phố Cao Bằng, Công an thành phố Cao Bằng phát hiện và bắt quả tang Vũ Đức N sử dụng gây sát đập phá xe ô tô nhãn hiệu Mazda 3 màu đỏ, biển kiểm soát 11A -030.63 của Bế Vĩnh Thái D (*sinh ngày 06/10/1991; Trú tại: tổ 03, phường H, thành phố Cao Bằng*) và xe ô tô nhãn hiệu Subaru Forest màu xanh, biển kiểm soát 11A - 050.73 của Đàm Trung K (*sinh ngày 16/12/1980; trú tại: tổ 12, phường H, thành phố Cao Bằng*) đang đỗ sát vỉa hè trên đường Hoàng Như. Hậu quả: hai xe ô tô bị vỡ rời toàn bộ phần ốp nhựa bảo vệ và phần gương của gương chiếu hậu bên trái, mặt ngoài kính cửa trước trái của hai xe có nhiều vết xước. Công an thành phố Cao Bằng tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, biển kiểm soát 30Z5 - 6553; 01 thanh sắt hình trụ màu đen (dài 56cm, đường kính 2,5cm) ở giữa thanh sắt có gắn 01 miếng kim loại màu đen hình chữ "U" và các mảnh vỡ của gương 02 xe ô tô bị đập phá.

Ngày 07/7/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra yêu cầu định giá tài sản số 168 yêu cầu xác định giá trị thiệt hại của 02 xe ô tô Mazda 3 màu đỏ, biển kiểm soát 11A - 030.63 và xe ô tô Subaru Forest màu xanh, biển kiểm soát 11A - 050.73. Tại bản kết luận định giá tài sản số 47 ngày 16/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: "giá trị thiệt hại của tài sản là 27.764.000đ (*hai mươi bảy triệu bảy trăm sáu mươi tư nghìn đồng*).

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 10h sáng ngày 23/6/2021, Vũ Đức N đi ăn sáng và một mình uống hết một chai rượu khoảng 500ml. Khoảng 11h N

về nhà, cởi áo rồi cầm theo một gậy sắt, điều khiển xe mô tô Yamaha Taurus, biển kiểm soát 30Z5 - 6553 đi xung quanh khu vực thành phố Cao Bằng. Khoảng 13h50' cùng ngày, N đi qua đường Hoàng Như theo hướng từ tượng đài Bác Hồ đi nhà khách Giao tế, khi đi đến khu vực cổng Công an thành phố Cao Bằng tại tổ 03, phường H, thành phố Cao Bằng, Nhân thấy bức tức trong người. Do không làm chủ được bản thân nên N đã dừng xe và dùng gậy sắt mang theo đập phá gương chiếu hậu bên trái và kính cửa trước bên trái xe ô tô Mazda 3 màu đỏ, sau đó tiếp tục đập phá gương chiếu hậu bên trái và kính cửa trước bên trái xe ô tô Subaru Forest màu xanh. Khi nhân đang đập phá xe ô tô Subaru Forest thì bị Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Sau khi sự việc xảy ra, N đã nhờ bố đẻ là ông Vũ Đức Đ (*sinh ngày: 22/6/1962; Trú tại: tổ 06, phường H, thành phố Cao Bằng*) bồi thường cho bị hại. Ngày 01/7/2021, ông Đ đã bồi thường cho Bế Vĩnh Thái D số tiền 6.800.000đ (*sáu triệu tám trăm nghìn đồng*); ngày 03/7/2021 ông Đ bồi thường cho Đàm Trung K 23.000.000đ (*hai mươi ba triệu đồng*). Hai bị hại đã nhận đủ tiền và có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra, Vũ Đức N có dấu hiệu bất thường về thần kinh nên ngày 18/7/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 52/KLGĐ ngày 13/01/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: "*Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 23/6/2021 và tại thời điểm giám định, Vũ Đức N bị bệnh Rối loạn loại phân liệt. Tại các thời điểm trên đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.*"

Hành vi của Vũ Đức N đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKSTP ngày 31/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Vũ Đức N về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thừa nhận khoảng 13h50' ngày 23/6/2021 tại tổ 03, phường H, thành phố Cao Bằng, mặc dù không có mâu thuẫn gì, không biết chủ sở hữu xe ô tô là ai nhưng do đã uống rượu và bị bệnh về tâm lý không kiểm soát được bản thân, bị cáo đã dùng gậy sắt đập phá gương chiếu hậu bên trái và kính cửa trước bên trái của 02 xe ô tô Mazda 3 màu đỏ biển kiểm soát 11A - 030.63 và xe ô tô Subaru Forest màu xanh biển kiểm soát 11A - 050.73 làm 02 xe ô tô bị vỡ rời gương chiếu hậu và xước kính cửa trước bên trái.

Sau khi điều trị, hiện nay bị cáo vẫn dùng thuốc, tình hình sức khỏe ổn định, bị cáo nhất trí với bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định thiệt hại của tài sản là 27.764.000đ (*hai mươi bảy triệu bảy trăm sáu mươi tư nghìn đồng*) nhất trí các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên

trong quá trình giải quyết vụ án. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Nhân đã nhờ bố đẻ là ông Vũ Đức Đ bồi thường cho các bị hại.

Các bị hại Đàm Trung K, Bế Vĩnh Thái D vắng mặt tại phiên tòa, đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại Bế Vĩnh Thái D xác nhận: Ngày 01/7/2021, ông Đ đã bồi thường xong số tiền 6.800.000đ (*sáu triệu tám trăm nghìn đồng*); bị hại Đàm Trung K xác nhận ngày 03/7/2021, ông Đ bồi thường xong số tiền 23.000.000đ (*hai mươi ba triệu đồng*). Hai bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu khác và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vũ Đức Đ trình bày: Ông là bố đẻ của bị cáo Vũ Đức N, sau khi sự việc phạm tội xảy ra, bị cáo đã tác động ông bồi thường xong cho các bị hại với số tiền như đã nêu ở trên. Chiếc xe mô tô Yamaha Taurus biển kiểm soát 30Z5 - 6553 là do ông mua cho N từ khi đi học, nay là phương tiện đi lại của cả gia đình. Ngày 03/11/2021, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho ông. Ông không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền ông đã bồi thường thay và không có yêu cầu khác đối với chiếc xe máy đã được trả lại. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, xác định bị cáo được hưởng 05 tình tiết giảm nhẹ, là người mắc bệnh rối loạn loại phân liệt nên không nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà cho bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Vũ Đức N phạm tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*". Đề nghị xử phạt bị cáo tù 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Không đề nghị khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thanh sắt hình trụ là công cụ phạm tội; các mảnh vỡ của gương 02 xe ô tô.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết do bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được thỏa thuận giải quyết xong và không có yêu cầu.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Luật sư Đinh Thị Hà bào chữa cho bị cáo phát biểu lời bào chữa: Nhất trí với quan điểm về tội danh Viện Kiểm sát truy tố. Trong quá trình điều tra, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho các bị hại; các bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các

điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo bị bệnh rối loạn loại phân liệt, biểu hiện của bệnh là trạng thái rơi vào ảo giác, không phân biệt được đúng sai, không nhận thức và điều khiển được hành vi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm 1 khoản 1 Điều 51; ông nội của bị cáo là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hiện nay bị cáo vẫn phải sử dụng thuốc điều trị bệnh tại nhà và có tham gia lao động phụ giúp bố mẹ bán hàng, không có biểu hiện mất kiểm soát như trước, bị cáo đã tích cực sửa chữa sai lầm của bản thân.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng.

Tại phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát không nhất trí với quan điểm của luật sư về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ ở điểm 1 khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự với lý do đã áp dụng điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo; không nhất trí áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo với lý do ông nội bị cáo là người có công với cách mạng không được coi là tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bản kết luận định giá tài sản; lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ.

Có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13h50' ngày 23/6/2021 Vũ Đức N đã dùng một đoạn gậy sắt đập phá gương chiếu hậu bên trái và kính cửa trước bên trái của xe ô tô Mazda 3 màu đỏ biển kiểm soát 11A - 030.63 và xe ô tô Subaru Forest màu xanh biển kiểm soát 11A - 050.73 làm 02 xe ô tô bị vỡ rời toàn bộ phần gương chiếu hậu bên trái và xước nhiều vết tại mặt ngoài kính cửa trước

bên trái, tổng thiệt hại tài sản là 27.764.000đ (*hai mươi bảy triệu bảy trăm sáu mươi tư nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại về tài sản cho chủ sở hữu, xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân về tài sản được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự hạn chế do mắc bệnh rối loạn loại phân liệt, nhưng vẫn nhận thức được hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do đã sử dụng rượu trước khi phạm tội, không kiềm chế được bản thân nên đã thực hiện với lỗi cố ý và vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” được quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Về nhân thân: Ngày 11/4/2018: Công an tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính 750.000đ (*bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) về hành vi say rượu, bia gây mất trật tự công cộng; Ngày 19/7/2018: Công an phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính 3.000.000đ (*ba triệu đồng*) về các hành vi say rượu, bia gây mất trật tự công cộng và cố ý làm hư hỏng tài sản. Tuy nhiên, trong khoảng thời gian đó bị cáo cũng gặp nhiều biến cố trong cuộc sống gia đình trong khi bản thân bị bệnh về thần kinh nhưng không biết chữa trị nên cho đến khi phạm tội vẫn hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nay đã hết thời hạn bị coi là có tiền sự nên khi áp dụng hình phạt cần đánh giá khách quan yếu tố nhân thân của bị cáo, bị cáo vi phạm pháp luật một phần do bản thân bị bệnh ảnh hưởng đến khả năng nhận thức và điều khiển hành vi mà chính bị cáo cũng không biết nên không coi là bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đại diện viện kiểm sát và luật sư bào chữa đều có ý kiến thống nhất áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như sau:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho các bị hại với số tiền lớn hơn so với thiệt hại đã xảy ra; các bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết bị cáo bị mắc bệnh rối loạn loại phân liệt, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, luật sư bào chữa đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm l khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng điểm l khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng trong trường hợp người phạm tội không mắc bệnh lý về tâm thần, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nhưng

do điều kiện hoàn cảnh quan bên ngoài tác động như bị ép dùng chất kích thích nên họ không đủ tỉnh táo để nhận biết đầy đủ mức độ nguy hiểm cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra. Việc bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi trong trường hợp đó bản thân họ không có lỗi. Như vậy, quy định này không phù hợp với trường hợp phạm tội của bị cáo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát áp dụng điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự “Người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình” là phù hợp với thực tế khách quan vì bản thân bị cáo có biểu hiện bệnh tâm thần nên khi bị cáo phạm tội, cơ quan điều tra đưa đi giám định, kết luận giám định pháp y tâm thần của Viện pháp ý tâm thần Trung ương đã kết luận bị cáo bị bệnh rối loạn phân liệt dẫn đến bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi trước và trong và sau khi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và đúng pháp luật.

Đối với ý kiến của đại diện viện kiểm sát và ý kiến của luật sư bào chữa không thống nhất về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự với lý do là ông nội bị cáo là người có công với cách mạng, Hội đồng xét xử thấy rằng ý kiến của luật sư là không trái pháp luật, có lợi cho bị cáo nên cần chấp nhận.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân của bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có khả năng tự cải tạo. Bản thân bị cáo mắc bệnh rối loạn loại phân liệt, trước, trong và sau khi phạm tội hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên được coi là yếu tố giảm nhẹ tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi.

Do đó, không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, có căn cứ để chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và luật sư bào chữa về hình phạt để xem xét áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục là đủ nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo sửa chữa lỗi lầm, trở thành người công dân có ích cho xã hội. Hơn nữa cũng tạo điều kiện cho bị cáo điều trị tại nhà để chữa bệnh và lao động phụ giúp gia đình, rèn luyện bản thân. Do điều kiện sức khỏe hạn chế và hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn nên miễn thực hiện nghĩa vụ lao động phục vụ cộng đồng và miễn khấu trừ thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Chiếc xe mô tô Yamaha Taurus biển kiểm soát 30Z5 - 6553 là do ông Vũ Đức Đ mua cho N sử dụng từ khi học đại học, nay là phương tiện đi lại của cả gia đình. Ngày 03/11/2021, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông Đ là phù hợp với quy định của pháp luật. Ông Đ không có yêu cầu khác, cần xác nhận trong bản án.

Đối với 01 (một) thanh sắt hình trụ màu đen dài 56 cm, đường kính 2,5 cm, ở giữa thanh sắt có gắn 01 miếng kim loại màu đen hình chữ U là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu, tiêu hủy.

Các mảnh vỡ của gương 02 xe ô tô bị đập phá có kích thước khác nhau không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

Số vật chứng hiện đã chuyển đến kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 75 ngày 01/6/2022.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu Tòa án không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Đức N phạm tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*".

Căn cứ: khoản 1 Điều 178; điểm b, i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Vũ Đức N 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn được tính kể từ ngày tuyên án. Miễn khấu trừ thu nhập và miễn thực hiện nghĩa vụ lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ cho bị cáo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Hòa Chung, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Bị cáo Vũ Đức N phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) thanh sắt hình trụ màu đen dài 56 cm, đường kính 2,5 cm, ở giữa thanh sắt có gắn 01 miếng kim loại màu đen hình chữ U và các mảnh vỡ của gương 02 xe ô tô bị đập phá có kích thước khác nhau.

Xác nhận toàn bộ vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 75 ngày 01/6/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận:

- Ngày 01/7/2021, anh Bế Vĩnh Thái D đã nhận với ông Vũ Văn Đ số tiền 6.800.000đ (sáu triệu tám trăm nghìn đồng);

- Ngày 03/7/2021 anh Đàm Trung K đã nhận với ông Vũ Văn Đ số tiền 23.000.000đ (hai mươi ba triệu đồng).

- Ngày 03/11/2021, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vũ Văn Đ đã nhận lại 01 xe mô tô Yamaha Taurus biển kiểm soát 30Z5 - 6553 với Công an thành phố Cao Bằng, không có yêu cầu khác;

Hai bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu khác; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã chi trả bồi thường, Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Vũ Đức N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần của bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Hợp